TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 109/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Lê Thị Xuân Tr, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: thôn 4, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: anh Huỳnh Ngọc L, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: thôn 4, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Xuân Trà và anh Huỳnh Ngọc Lâm.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Xuân Tr và anh Huỳnh Ngọc L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2005 ngày 24/5/2005 của UBND xã Trà B, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 03 con chung tên là Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 08/12/2003, cháu Huỳnh Ngọc V, sinh ngày 02/10/2006 và Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 17/11/2019.

Cháu Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 08/12/2003, cháu Huỳnh Ngọc V, sinh ngày 02/10/2006 đã đủ tuổi trương thành (đủ 18 tuổi)

Giao con chung tên Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 17/11/2019 cho chị Lê Thị Xuân Tr tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành.

Anh L không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lê Thị Xuân Tr tự nguyện chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà chị Tr đã nộp theo biên lai thu số: 0004869 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Chị Tr được nhận lại số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà My;
- UBND xã Trà Bui, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Chi